TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 45/2019/HS-ST Ngày 29-10-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Đán Văn Đ**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Thị H**.

2. Bà **Nông Thị T**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt T** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 976/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **NGUYỄN VĂN N -** Sinh ngày: 15-12-1990 tại huyện A, tỉnh Hà Giang.

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn V – Sinh năm: 1964 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1966 (Đã chết); Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Nguyễn Văn N bị bắt ngày 10-5-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N: Ông **Nguyễn Xuân G** – Sinh năm: 1981; Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn V (đã chết): Ông **Nguyễn Công T** – Sinh năm: 1969; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

Người làm chứng:

- Ông **Nguyễn Văn C** – Sinh năm: 1965; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

- Anh **Nguyễn Quang T1** – Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

- Anh **Nguyễn Trung K** – Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Văn T2** – Sinh năm: 1986; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

- Anh **Nguyễn Thanh Đ** – Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

- Bà **Hoàng Thị K** – Sinh năm: 1968; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện A, tỉnh Hà Giang. Hôm nay vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn N là con đẻ của ông Nguyễn Văn V, mẹ của N chết sớm, chỉ có hai bố con chung sống với nhau trong một nhà. Ông V do thường xuyên uống rượu, sức khỏe yếu, không đi lao động được, mọi việc trong gia đình đều do N lo liệu. Đã nhiều lần N khuyên bảo bố không uống rượu nữa, để còn tỉnh táo, có sức khỏe rồi đi làm kiếm thêm thu nhập, phụ giúp gia đình, nhưng ông V chỉ dừng được vài ngày rồi lại tiếp tục uống rượu, do đó N rất tức giận ông V. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28-4-2019, khi N đang ngủ ở nhà thì nhận được điện của anh Nguyễn Văn T1 thông báo về việc ông V bị say rượu, đang nằm trước cổng nhà bà Hoàng Thị K ở cùng thôn. Nhận được tin, N đi đến chỗ ông V đang nằm gọi ông dậy để đưa về nhà, do ông V say rượu nên không đứng dậy được, N gọi và đỡ dậy nhưng ông V không ngồi dậy được, N tức quá nên đã tát 02 cái vào vùng má của ông V rồi lên xe mô tô đi về nhà ngủ, bỏ mặc ông V nằm ở đó. Đến khoảng 06 giờ ngày 29-4-2019, N dậy thì thấy ông V đang nằm ngủ ở giường của ông V tại gia đình. N không gọi và không hỏi gì ông V mà tự ăn sáng xong rồi đi làm luôn. Đến 18 giờ cùng ngày N đi làm về nhà thì không thấy ông V ở nhà, cơm canh chưa nấu nên N không nấu cơm ăn mà đi chơi và uống bia với bạn là Nguyễn Thanh Đ tại quán của chị Hà Thu H thuộc thôn N, xã C, huyện A. Đến khoảng 21 giờ ngày 29-4-2019, N về đến nhà thấy trong nhà không bật điện, khi bật điện lên thì N nhìn thấy ông V đang ngồi ở ghế cạnh bàn uống nước, trong tình trạng say rượu, do đang giận ông V ngày hôm trước đã bị say rượu rồi, hôm sau lại nhìn thấy ông V say tiếp. N tức giận đi đến chỗ ông V đang ngồi, dùng tay đấm, tát nhiều phát vào vùng mặt, đầu của ông V, tiếp đó N dùng chân phải đá, đạp nhiều phát vào vùng ngực, bụng, lưng và giật xé chiếc áo phông của ông V đang mặc. Khi bị N đánh, ông V không hề

van xin hoặc chống cự lại, mà chỉ giơ tay lên đỡ. Sau khi đánh đến hết cơn bực tức (N đánh ông V khoảng 02 phút), N bế ông V lên giường nằm ngủ, rồi N cũng đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút sáng ngày 30-4-2019, N thức dậy thấy ông V vẫn nằm trên giường và có tiếng kêu rên nhỏ, N không đến hỏi xem ông V bị làm sao mà đi làm luôn (*N đi làm bốc vác ở Cửa khẩu Thanh Thủy*). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày N đi làm về, khi đến bên cạnh giường thì N thấy ông V kêu đau, N xem trên người ông V thì thấy ngực bị sưng, tiếng thở bé và yếu nên N đã gọi nhờ mọi người đưa ông V đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang để điều trị, do bị thương tích quá nặng, ông V đã chết vào khoảng 05 giờ ngày 06-5-2019.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 182/KLPY-PC09 ngày 10-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn V là do: Chấn thương ngực, gẫy xương sườn, dập phổi, tràn dịch khoang ngực phải, điều trị không phục hồi (Bút lục số 81; 82).

Vật chứng vụ án:

01 *(một)* chiếc áo phông màu đen, đã bị rách nhiều chỗ, bị chia ra thành 03 phần khác nhau.

Tại cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang. Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N khai: Khoảng 21 giờ ngày 29-4-2019, bị cáo Nguyễn Văn N do bức xúc cá nhân, không kiềm chế được bản thân, đã thực hiện hành vi đánh bố đẻ là ông Nguyễn Văn V, do thương tích nặng nên dẫn đến nạn nhân tử vong, việc ông V chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo N. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm quay về với xã hội.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn V (đã chết) là Ông Nguyễn Công T khai tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa ngày hôm nay, ông T không đề nghị bị cáo N phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, không có quan điểm gì khác.

Những người làm chứng đã khai tại hồ sơ và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại và biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai người đại diện hợp pháp của người bị hại; lời khai

người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm d, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 08 năm đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 10-5-2019

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy tài sản không có giá trị sử dụng: 01 *(một)* chiếc áo phông màu đen, đã bị rách nhiều chỗ, bị chia ra thành 03 phần khác nhau.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hà Giang*).

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N là ông Nguyễn Xuân G - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang phát biểu luận cứ có quan điểm đồng tình với việc truy tố, xét xử đối với bị cáo N về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tình tiết giảm nhẹ, tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo thuộc diện hộ nghèo sinh sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; đại diện cho người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo người bị hại có hành vi trái pháp luật dẫn đến bị cáo bị kích động về tinh thần. Do vậy người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm e, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của nhà nước. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, người bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo chỉ dùng chân tay đấm đá vào người bị hại, bị cáo không có thái độ hung hăng hay dùng hung khí, vũ khí để tác động vào người bị hại. Ngoài ra, người bị hại không phải là người lệ thuộc vào bị cáo về mặt vật chất vì bị cáo là con nên phải có trách nhiệm nuôi dưỡng bố đẻ mình. Do vậy, người bào chữa cho bị cáo không nhất trí áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy đinh tại điểm d, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào những sự phân tích nêu trên, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N có quan điểm nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn V (đã chết) là ông Nguyễn Công T nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa cho bị cáo đưa ra tại phiên tòa.

Kiểm sát viên có quan điểm tranh luận lại với luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: Chỉ vì những nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã hành hung, đánh bố đẻ của mình làm bố chết, hành vi của bị cáo là có tính chất côn đồ do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ. Tại biên bản xác minh với chính quyền địa phương, ông V thường xuyên uống rượu, không đi làm được, mọi công việc đều do bị cáo N lo liệu nên ông V là người lệ thuộc vào bị cáo về mặt vật chất do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm của mình và đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N giữ nguyên quan điểm bào chữa của mình và đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo N nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt tù sớm về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ, tài liệu, vật chứng, đã khách quan vô tư, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn N thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 21 giờ ngày 29-4-2019, bị cáo Nguyễn Văn N do bức xúc cá nhân, không kiềm chế được bản thân, đã thực hiện hành vi đánh bố đẻ là ông Nguyễn Văn V, do thương tích nặng nên dẫn đến nạn nhân tử vong ngày 06-5-2019, việc ông V chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo khai phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản thực nghiệm điều tra, thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo N đã có hành vi cố ý, trực tiếp gây thương tích cho bị hại hậu quả dẫn đến người bị hại Nguyễn Văn V tử vong ngày 06-5-2019 đã có căn cứ kết luận bị cáo đã xâm

phạm đến quyền thân thể, tính mạng, sức khỏe, của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo N là người có đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1.....;

2.....;

3.....;

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a) Làm chết người;

b).....;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo N đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của nguòi bị hại dẫn đến người bị hại Nguyễn Văn V tử vong hành vi của bị cáo gây ra không chỉ gây thiệt hại về tính mạng người khác mà còn gây mất trật tự an ninh chính trị, hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi bi cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội nên cần lên một mức án nghiêm minh đối với bị cáo N, để bị cáo có thời gian rèn luyện tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung loại tội phạm này.Theo khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Chỉ vì những nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã hành hung, đánh bố đẻ của mình làm bố chết, hành vi của bị cáo là có tính chất côn đồ. Do vậy buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Theo các biên bản xác minh tại địa phương, người bị hại Nguyễn Văn V thường hay uống rượu bê tha, sức khỏe yếu, không đi lao động, thu nhập không ổn định, mọi công việc trong gia đình đều do bị cáo N đi làm thuê kiếm tiền về lo liệu. Bị cáo đã hành hung đánh bố đẻ của mình là người lệ thuộc vào bị cáo về mặt vật chất gây thương tích nặng dẫn đến ông V tử vong. Do vậy buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà và quá trình điều tra, bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc diện hộ nghèo sinh sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; đại diện cho người bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo do vậy bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N đề nghi áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo N đã trình bày ông V chỉ thường xuyên say rượu, chứ không đánh đập, chửi bới gì bị cáo N nên hành vi của ông V không phải là hành vi trái pháp luật nên việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ này là không hợp lý. Do vậy, HĐXX không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đưa ra là áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Công T *(Là em trai ruột của ông Nguyễn Văn V, cũng là người được các anh, em ruột của ông V ủy quyền để đại diện cho gia đình và người bị hại)* không đề nghị bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết việc bồi thường.

[6] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy tài sản không có giá trị sử dụng:

01 *(một)* chiếc áo phông màu đen, đã bị rách nhiều chỗ, bị chia ra thành 03 phần khác nhau.

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hà Giang*) theo khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N thuộc diện hộ nghèo tại địa phương và có đơn xin miễn giảm án phí. HĐXX chấp nhận đơn đề nghị của bị cáo N, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 14 theo Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm d, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N **08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 10-5-2019.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

01 *(một)* chiếc áo phông màu đen, đã bị rách nhiều chỗ, bị chia ra thành 03 phần khác nhau.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hà Giang*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Khoản 1 Điều 14 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"

Bị cáo Nguyễn Văn N được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Báo cho bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-10-2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đán Văn Đ

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *VKSND huyện A;*
- *VKSND tỉnh;*
- *Công an huyện A;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh;*
- *Sở tư pháp Hà Giang*
- *Thi hành án huyện A;*
- *Lưu hs, hstha, vp.*

Bản án gốc được thông qua tại phòng xét xử cho các thành viên hội đồng xét xử nghe nhất trí đúng nội dung đã thảo luận và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị T **Trần Thị H** **Đán Văn Đ**